

Số: 797/TB-THADS

Hiệp Hòa, ngày 24 tháng 5 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản**

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và được sửa đổi, bổ sung năm 2022;

Căn cứ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2021/KDTM-ST ngày 08/7/2021 và Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số 84/2021/QĐ-SCBSBA ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 05/QĐ-CCTHADS ngày 15/3/2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 22/QĐ-CCTHADS ngày 13/5/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 24/5/2024 và Biên bản không thỏa thuận được về tổ chức thẩm định giá ngày 24/5/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Do người được thi hành án, người phải thi hành án không thỏa thuận được về giá và không thỏa thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản kê biên, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, địa chỉ: Số 126, đường Văn Tiến Dũng, tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1. Quyền sử dụng đất có diện tích 433,8 m<sup>2</sup>, theo kết quả đo đạc, chỉnh lý địa chính thửa đất ngày 10/8/2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hiệp Hòa thuộc thửa đất số 58, tờ bản đồ số 35, địa chỉ thửa đất: Thôn Thái Thọ, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Trong đó: Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 675758 do UBND huyện Hiệp Hòa cấp ngày 24/4/2001 cho hộ ông Hoàng Văn Hậu thuộc thửa số 0, tờ bản đồ số 8, có diện tích 381 m<sup>2</sup>, mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 360 m<sup>2</sup>, đất vườn 21 m<sup>2</sup>; thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài, đất vườn: Đến năm 2043 và diện tích 52,8 m<sup>2</sup> chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Tài sản gắn liền trên đất:

- 01(Một) nhà ở 2 tầng có tổng diện tích 157 m<sup>2</sup> tường xây 220mm chịu lực trát hoàn thiện, sơn tường 4 mặt, nền lát gạch liên doanh, cầu thang bậc ốp đá sê tay vịn một đoạn bằng gỗ (ở tầng 1 dài 1,5 m) còn lại chưa có tay vịn, hệ thống cửa chính cửa sổ bằng gỗ + kính, cửa sổ không có sen hoa + chấn xong, đầy đủ hệ thống điện nước.

Tầng 1 + sảnh có diện tích 78,5 m<sup>2</sup>, gồm 1 phòng khách và 2 phòng ngủ, 1 phòng ngủ đã lắp cửa 1 phòng ngủ chưa lắp cửa, trần bê tông cốt thép dưới trần phòng khách ốp gỗ trang trí.



Tầng 2 + sảnh (ô văng) có diện tích 78,5 m<sup>2</sup>, gồm 3 phòng chưa lắp cửa phòng, 01 nhà vệ sinh đầy đủ thiết bị vệ sinh, điện nước, mái tầng 2 khung sắt lợp tôn chống nóng phía dưới đóng trần trang trí (1 phòng ở giữa). Nhà 2 tầng được làm năm 2015.

- 01 (Một) nhà ở 4 gian (cấp 4) có diện tích 60 m<sup>2</sup>, tường xây 220mm trát hoàn thiện sơn 4 mặt, nền lát gạch liên doanh, mái khung gỗ lợp ngói Prô xi măng, trần nhựa, cửa chính bằng gỗ + kính, cửa sổ bằng nhôm kính, cửa buồng bằng nhôm kính. Nhà được làm năm 2002.

- 01 (Một) bếp cạnh nhà chính diện tích 22 m<sup>2</sup>, tường xây 110mm trát hoàn thiện chưa sơn hoặc vôi ve, mái khung sắt lợp ngói Prô xi măng, nền lát gạch bỏ, không có cánh cửa.

- 01 (Một) mái hiên trước nhà chính diện tích 54 m<sup>2</sup>, khung sắt lợp tôn.

- 01 (Một) mái hiên trước nhà cấp 4 có diện tích 130 m<sup>2</sup> khung sắt lợp Prô xi măng, cột trồng bằng bê tông và ống tuýp sắt.

- 01 (Một) khu chuồng chăn nuôi xây tường lửng 110mm, mái khung gỗ lợp Prô xi măng có diện tích 68 m<sup>2</sup>.

- 01 (Một) sân trước nhà chính lát gạch bỏ, có diện tích 54 m<sup>2</sup>.

- 01 (Một) sân trước nhà cấp 4 lát gạch bỏ, có diện tích 115.5 m<sup>2</sup>

- 01 (Một) khu vệ sinh trước nhà cấp 4, có diện tích 14.5 m<sup>2</sup>, xây tường 110mm, cửa sắt bịt tôn, có đầy đủ hệ thống điện nước thiết bị vệ sinh được làm năm 2022

- 01 (Một) giếng khoan hút nước sâu từ 30 đến 50m.

Toàn bộ tài sản trên đất được xây dựng, làm từ năm 2002 đến năm 2022.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang biết, đăng ký.

**Hồ sơ đăng ký bao gồm:**

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá;

2. Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu...) và các tài liệu khác có liên quan.

3. Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành. Cơ quan Thi hành án không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá không được lựa chọn.

**Thời gian nộp hồ sơ:** Từ ngày 27/5/2024 đến hết ngày 29/5/2024.

**Hình thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp trong giờ hành chính.

**Địa chỉ nộp hồ sơ:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, địa chỉ: Số 126, đường Văn Tiên Dũng, tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

**Nơi nhận:**

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa
- Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS;
- Lưu: VT, HSTHA.

